Phụ lục IV

KẾT QUẢ CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TÍNH ĐẾN NGÀY 25/7/2023

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-VPCP ngày tháng 8 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ)

STT	BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG	Kết quả triển khai từ 26/6 đến 25/7/2023 (%)	Kết quả triển khai từ 01/01/2023 (%)	Mục tiêu Chính phủ là công khai, minh bạch đạt 100%
	BỘ, NGÀNH			
1	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	66,7	66,7	Chưa hoàn thành
2	Bộ Ngoại giao	66,7	66,7	Chưa hoàn thành
3	Bộ Nội vụ	66,7	66,7	Chưa hoàn thành
4	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	66,7	35,8	Chưa hoàn thành
5	Bộ Tư pháp	66,7	34,5	Chưa hoàn thành
6	Bộ Tài chính	66,7	34,4	Chưa hoàn thành
7	Bộ Giao thông vận tải	66,7	33,3	Chưa hoàn thành
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo	66,7	33,3	Chưa hoàn thành
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	66,7	32,9	Chưa hoàn thành
10	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội	66,7	20,3	Chưa hoàn thành
11	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	66,7	17,9	Chưa hoàn thành
12	Bộ Tài nguyên và Môi trường	66,7	14,3	Chưa hoàn thành
13	Bộ Khoa học và Công nghệ	66,7	11,1	Chưa hoàn thành
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	33,3	33,3	Chưa hoàn thành
15	Bộ Xây dựng	33,3	33,3	Chưa hoàn thành
16	Bộ Y tế	33,3	33,3	Chưa hoàn thành
17	Ngân hàng Nhà nước	33,3	25,8	Chưa hoàn thành
18	Bộ Quốc phòng	33,3	24,4	Chưa hoàn thành
19	Bộ Công Thương	33,3	23,1	Chưa hoàn thành
20	Bộ Công an	23,2	21,3	Chưa hoàn thành
	ĐỊA PHƯƠNG			
1	Phú Thọ	99,7	78,9	Chưa hoàn thành
2	Đắk Nông	99	41,3	Chưa hoàn thành
3	Sơn La	98,6	76,8	Chưa hoàn thành
4	Sóc Trăng	97,6	98,6	Chưa hoàn thành
5	Thái Bình	97,2	43,2	Chưa hoàn thành

6	Điện Biên	96,2	80,3	Chưa hoàn thành
7	Cà Mau	96,1	96,2	Chưa hoàn thành
8	Bình Định	96	97,6	Chưa hoàn thành
9	Đồng Tháp	95,9	40,9	Chưa hoàn thành
10	Hà Nam	95,8	65,8	Chưa hoàn thành
11	Ninh Bình	94,9	60	Chưa hoàn thành
12	Lai Châu	90,6	92,7	Chưa hoàn thành
13	Bình Dương	83,9	71,3	Chưa hoàn thành
14	Bến Tre	80,1	68,5	Chưa hoàn thành
15	Quảng Bình	73,8	59,3	Chưa hoàn thành
16	Bắc Kạn	68	56,3	Chưa hoàn thành
17	Bắc Ninh	67,8	89,7	Chưa hoàn thành
18	Cao Bằng	67,3	89,1	Chưa hoàn thành
19	Hưng Yên	67,2	52,7	Chưa hoàn thành
20	Lạng Sơn	67,2	45,6	Chưa hoàn thành
21	Đồng Nai	66,7	54,8	Chưa hoàn thành
22	Gia Lai	66,7	43,2	Chưa hoàn thành
23	Hà Tĩnh	66,7	51,6	Chưa hoàn thành
24	Hậu Giang	66,7	36,5	Chưa hoàn thành
25	Kiên Giang	66,7	62,5	Chưa hoàn thành
26	Quảng Nam	66,7	67,3	Chưa hoàn thành
27	Quảng Ninh	66,7	35,8	Chưa hoàn thành
28	Quảng Trị	66,7	28,6	Chưa hoàn thành
29	Thanh Hoá	66,7	89,4	Chưa hoàn thành
30	Tiền Giang	66,7	38,6	Chưa hoàn thành
31	Vĩnh Long	66,7	53,3	Chưa hoàn thành
32	Ninh Thuận	66,4	56,7	Chưa hoàn thành
33	Bà Rịa - Vũng Tàu	65,3	65,8	Chưa hoàn thành
34	Phú Yên	64,6	38,8	Chưa hoàn thành
35	Thành phố Đà Nẵng	64,6	39,6	Chưa hoàn thành
36	Yên Bái	60,6	95,2	Chưa hoàn thành
37	Thành phố Cần Thơ	60,4	41,4	Chưa hoàn thành

38	An Giang	58,6	47,8	Chưa hoàn thành
39	Thừa Thiên Huế	56,7	63,1	Chưa hoàn thành
40	Vĩnh Phúc	55,2	40,9	Chưa hoàn thành
41	Khánh Hòa	53,7	39	Chưa hoàn thành
42	Hòa Bình	52,1	90,8	Chưa hoàn thành
43	Trà Vinh	51,8	77,8	Chưa hoàn thành
44	Quảng Ngãi	51,4	68,1	Chưa hoàn thành
45	Bắc Giang	51,2	39,3	Chưa hoàn thành
46	Tuyên Quang	50,3	45	Chưa hoàn thành
47	Hải Dương	49,7	35,8	Chưa hoàn thành
48	Hà Giang	48,5	52,1	Chưa hoàn thành
49	Đắk Lắk	45,9	83,3	Chưa hoàn thành
50	Bình Phước	45,1	85	Chưa hoàn thành
51	Nghệ An	45	44,6	Chưa hoàn thành
52	Long An	42,2	62,1	Chưa hoàn thành
53	Thành phố Hải Phòng	40,2	61,8	Chưa hoàn thành
54	Thái Nguyên	39,6	83,8	Chưa hoàn thành
55	Lâm Đồng	34,3	77,7	Chưa hoàn thành
56	Lào Cai	34,1	79,9	Chưa hoàn thành
57	Tây Ninh	24,6	71,9	Chưa hoàn thành
58	Kon Tum	24,3	65,8	Chưa hoàn thành
59	Bình Thuận	22,2	50,7	Chưa hoàn thành
60	Bạc Liêu	19,1	54,9	Chưa hoàn thành
61	Thành phố Hồ Chí Minh	15,2	32,7	Chưa hoàn thành
62	Nam Định	12,9	34,1	Chưa hoàn thành
63	Thành phố Hà Nội	12,9	66,4	Chưa hoàn thành